TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20/11/2018
V/v: "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà La Thị Hồng Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Huynh.

2. Bà Lê Thị Dung.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số 441/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 197/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Hi**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số 11, tổ 28, khu C, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh **Lê Văn H**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Tổ 11, khu K, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Hi, anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 12/6/2018 và các lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Hi trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Văn H tự nguyện xây dựng gia đình với nhau và có tổ chức lễ cưới vào năm 2017, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Long Thành, huyện Long Thành ngày 15/9/2017. Sau khi kết hôn chị vẫn ở nhà ba mẹ ruột của chị, còn anh H thì đi đi về giữa nhà chị và nhà anh H, đến tháng 4/2018 sau khi chị sinh con được một tháng thì xảy ra mâu thuẫn với anh H và với ba mẹ chồng, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H bỏ nhà đi chơi, không có trách nhiệm với vợ con, không phụ chị lo kinh tế để nuôi con. Ngoài ra anh H còn hay cá độ và đá gà, chị có khuyên nhiều lần nhưng không được. Chị và anh H sống ly thân từ ngày 20/4/2018 đến nay, ai làm việc nấy, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Nay chị nhận thấy giữa chị và anh H tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh H.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Trần Hồng Â, sinh ngày 06/4/2018.

Hiện cháu Â đang sống cùng chị, ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Â, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang làm công việc buôn bán, thu nhập bình quân một tháng khoảng 10.000.000 đồng, chị đảm bảo đủ điều kiện nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Lê Văn H vắng mặt không có lời khai.

Các tài liệu, chứng cứ trong vụ án: Đơn khởi kiện tranh chấp ly hôn; Giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu; Giấy chứng nhận kết hôn; Giấy khai sinh con; Giấy ủy quyền; Đơn xác nhận thường trú; Bản tự khai của chị Hi; Đơn đề nghị xác minh thu thập chứng cứ của chị Hi; Các biên bản ghi nhận sự việc; Các biên bản xác minh tại UBND thị trấn Long Thành, Công an thị trấn Long Thành; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản không tiến hành hòa giải được; Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của chị Hi.

Các tình tiết các bên thống nhất và không thống nhất: Bị đơn anh Lê Văn H không có mặt, không có lời khai nên không thương lượng thỏa thuận được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi Hội

đồng xét xử vào phòng nghị án. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn như cung cấp tài liệu, chứng cứ và tham gia phiên tòa được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Hi và anh H là quan hệ hôn nhân hợp pháp, vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng, đã sống ly thân từ ngày 20/4/2018, không hàn gắn đoàn tụ được nên yêu cầu ly hôn là có căn cứ chấp nhận. Về con chung: có 01 con chung là cháu Lê Trần Hồng Â, sinh ngày 06/4/2018, hiện cháu Â đang sống cùng chị Hi, chị Hiếu có việc làm và thu nhập ổn định nên đề nghị giao cháu Â cho chị Hi nuôi dưỡng, chị Hi không yêu cầu anh H cấp dưỡng nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai về việc tham gia phiên tòa đối với nguyên đơn chị Trần Thị Hi và bị đơn anh Lê Văn H, chị Hi có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt không có lý do; Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Hi và anh H.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hi và anh H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn và được UBND thị trấn Long Thành cấp giấy chứng nhận kết hôn số 171 ngày 15/9/2017 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị Hi nộp đơn xin ly hôn.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Hi có cơ sở chấp nhận bởi lẽ: Chị Hi và anh H đã ly thân, không còn sống chung nhà từ ngày 20/4/2018 đến nay, vợ chồng không có biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập làm việc, hòa giải nhưng anh H không đến Tòa làm việc, xem như anh H đã bỏ mặc hôn nhân, không có ý kiến mong muốn hàn gắn xây dựng gia đình, đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Như vậy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hi, xử cho chị Hi được ly hôn anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Trần Hồng Â, sinh ngày 06/4/2018.

Ly hôn chị Hi yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Â, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy hiện nay cháu Â đang sống cùng chị Hi, hiện tại chị Hi có việc làm và thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của chị Hi, giao cháu Â cho chị Hi trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị Hi không có yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hi khai không có nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Hi phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 9, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Hi về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" đối với anh Lê Văn H, xử cho chị Trần Thị Hi được ly hôn anh Lê Văn H.

- Về con chung: Xử giao cháu Lê Trần Hồng Â, sinh ngày 06/4/2018 cho chị Hi trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Hi, anh H vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh H được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Hi phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Hi đã nộp theo biên lai thu số 002362 ngày 13/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, chị Hi đã nộp đủ án phí.

Chị Trần Thị Hi và anh Lê Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Các đương sự (2);
- UBND thị trấn Long Thành (1)
Giấy CNKH số 171 ngày 15/9/2017;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu (3).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Thị Hồng Gấm